

Số:

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác y tế tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 85/QĐ-TTg ngày 17/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025; Quyết định 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam, giai đoạn 2011-2030; Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 05/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học; Quyết định số 2616/QĐ-BYT ngày 04/9/2024 của Bộ Y tế về ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình sức khỏe học đường và Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn đến năm 2026; Quyết định số 4202/QĐ-BGDĐT ngày 13/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nhân viên y tế trường học, Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn. Quyết định số 354/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành các tài liệu thuộc Chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nhân viên y tế trường học.

Căn cứ Báo cáo số 06/BC-VYTCC-SKMT-TH ngày 06/01/2025 của Viện Y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh về kết quả giám sát hoạt động y tế trường học tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Để tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em và học sinh góp phần vào sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trẻ em và học sinh trên địa bàn toàn tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai triển khai công tác y tế tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành về công tác Y tế trường học tại các huyện, thành phố và các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh.
2. Củng cố cơ sở vật chất và nhân lực để thực hiện hiệu quả công tác y tế trường học.

3. Tăng cường công tác truyền thông về dự phòng, chăm sóc sức khỏe cho học sinh, giáo viên và phụ huynh học sinh.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho học sinh, giáo viên, nhân viên trường học. Phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp, bệnh tật học đường và sơ cấp cứu kịp thời các trường hợp tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm trong trường học.

5. Duy trì giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học và các cơ sở giáo dục; đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học.

6. Tổ chức triển khai các mô hình giám sát, phát hiện, can thiệp nhằm nâng cao sức khỏe cho học sinh, cán bộ, giáo viên nhà trường và mở rộng mô hình đề hướng tới mục tiêu phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam.

7. Đẩy mạnh việc tham gia Bảo hiểm Y tế của học sinh tại các cơ sở giáo dục để đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

8. Tăng cường kiểm tra, giám sát và thực hiện đánh giá công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn.

II. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. 100% trường học và các cơ sở giáo dục kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh.

2. 100% trường học và các cơ sở giáo dục có phòng y tế riêng, thuận tiện công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh, bảo đảm cơ sở thuốc, trang thiết bị theo quy định; phân đầu 100% trường học có hợp đồng cung ứng dịch vụ với cơ sở y tế, cơ sở khám bệnh để triển khai công tác y tế trường học hoặc có nhân viên y tế trình độ chuyên môn theo quy định tại Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn.

3. 100% trường học và các cơ sở giáo dục đảm bảo các điều kiện về môi trường, cơ sở vật chất trường, lớp, khu tập luyện thể thao, trang thiết bị dạy và học.

4. 100% trường học và các cơ sở giáo dục tổ chức truyền thông, tư vấn các biện pháp về chăm sóc sức khỏe cho học sinh, cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh theo các chủ đề khác nhau và phù hợp lứa tuổi.

5. 100% trường học và các cơ sở giáo dục tổ chức kiểm tra, khám sức khỏe theo chuyên khoa cho học sinh theo Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 04/08/2020 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ khám sức khỏe chuyên khoa cho học sinh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. 100% các trường học mắc bệnh được thông báo cho gia đình học sinh để phối hợp chuyên tuyến điều trị.

6. 100% trường học và các cơ sở giáo dục thường xuyên theo dõi sức khỏe phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp, phòng chống tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm, bệnh tật học đường. 100% các trường hợp mắc tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm trong trường học được sơ cấp cứu kịp thời.

7. 100% trường học và các cơ sở giáo dục chủ động giám sát phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh, ổ dịch trong trường học, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm, bệnh mới nổi, tái nổi; phối hợp với y tế địa phương xử lý kịp thời và triệt để các ổ dịch, không để xảy ra ổ dịch lớn. 100% các trường học phối hợp triển khai về tiêm chủng vắc-xin trong các đợt chiến dịch trên địa bàn. 100% trường học thường xuyên khử khuẩn, đảm bảo công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh. 100% các trường học phối hợp với ngành Y tế triển khai thực hiện công tác rà soát tiền sử tiêm chủng của học sinh và tổ chức thực hiện các chiến dịch tiêm chủng bổ sung, nhắc lại các loại vắc xin phòng bệnh khi có chỉ đạo của ngành Y tế, ngành Giáo dục và Đào tạo và UBND tỉnh.

8. 100% trường học và các cơ sở giáo dục tổ chức triển khai và nhân rộng mô hình điểm tại trường học phù hợp tình hình thực tế tại địa phương như mô hình điểm về truyền thông, tư vấn giáo dục sức khỏe; mô hình điểm can thiệp về dinh dưỡng, kiểm soát sự gia tăng tỷ lệ béo phì ở lứa tuổi mầm non và học sinh tiểu học đặc biệt là khu vực thành thị; can thiệp giảm thiểu yếu tố nguy cơ về bệnh tật, rèn luyện thể lực nâng cao sức khỏe; mô hình điểm phòng chống, giảm thiểu tỷ lệ mắc một số bệnh, tật học đường; mô hình điểm phòng chống tai nạn thương tích; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học... góp phần từng bước giảm tỷ lệ mắc bệnh tật, nâng cao sức khỏe học sinh.

9. 100% học sinh đang theo học tại các cơ sở giáo dục tham gia Bảo hiểm y tế.

10. 100% các trường học, cơ sở giáo dục được kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác y tế trường học theo Thông tư số liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn.

III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Các cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, xây dựng và triển khai kế hoạch, tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Bố trí phòng y tế riêng, thuận tiện công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh, bảo đảm cơ sở thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế thiết yếu dùng trong phòng y tế học đường của các trường theo quy định.

3. Bố trí cán bộ thực hiện nhiệm vụ y tế trường học hoặc hợp đồng cung ứng dịch vụ với cơ sở y tế, cơ sở khám bệnh để triển khai công tác y tế trường học.

4. Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, hóa chất làm vệ sinh, dung dịch khử khuẩn, cung cấp đủ nước ăn uống, sinh hoạt cho học sinh, giáo viên; nhà vệ sinh đảm bảo vệ sinh, an toàn, thân thiện và sử dụng tốt; đảm bảo điều kiện vệ sinh học đường (phòng học, bàn ghế, bảng, chiếu sáng, đồ chơi, đồ dùng học

tập, luyện tập thể dục, thể thao...) và đảm bảo các điều kiện cần thiết khác để triển khai hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của học sinh, phòng chống tai nạn thương tích theo quy định.

5. Tăng cường hoạt động truyền thông, tư vấn giáo dục sức khỏe cho học sinh thông qua các hoạt động giảng dạy chính khoá, ngoại khoá; tập trung tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng, phát triển thể chất, tầm vóc học sinh, phòng chống thừa cân béo phì, phòng chống các bệnh thường gặp ở lứa tuổi học sinh, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích thường gặp như ngã, đuối nước, cháy nổ, điện giật, giao thông, hóc dị vật đường thở..., kỹ năng kiểm soát cảm xúc và phòng chống các rối loạn sức khỏe tâm thần. Tuyên truyền về phòng chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục, kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ em, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống tác hại của các yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm..., phòng chống tác hại của rượu bia, thuốc lá/thuốc lá điện tử, phòng chống mối nguy từ các loại ma túy đang trà trộn dưới dạng thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điện tử...

Tuyên truyền rộng rãi các biện pháp rèn luyện thể lực, xây dựng lối sống lành mạnh, phòng chống nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh cho học sinh, sắp xếp lịch học tập vui chơi giải trí, luyện tập thể thao hợp lý, hợp vệ sinh, phù hợp với sức khỏe, độ tuổi và giới tính.

6. Triển khai các nội dung chăm sóc sức khỏe trong trường học:

- Khám sức khỏe định kỳ; khám sức khỏe theo chuyên khoa, đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho học sinh, sơ cấp cứu ban đầu, mắt học đường, nha học đường cho học sinh.

- Thông báo kết quả khám sức khỏe; thông báo các trường hợp mắc bệnh cho gia đình để phối hợp chuyên tuyến điều trị.

7. Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp, tình trạng thừa cân, béo phì, bệnh tật học đường như tật cận thị, giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần, tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe.

8. Các trường học và các cơ sở giáo dục chủ động giám sát phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ, trường hợp mắc bệnh, ổ dịch trong trường học, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm, bệnh mới nổi, tái nổi. Thường xuyên phối hợp với y tế địa phương trao đổi thông tin hình dịch bệnh để chủ động phát hiện sớm và xử lý kịp thời và triệt để các ổ dịch, không để xảy ra ổ dịch lớn.

9. Tổ chức rà soát tiền sử tiêm chủng của học sinh đối với một số dịch bệnh có vắc xin phòng có nguy cơ bùng phát dịch trên địa bàn toàn tỉnh như Sởi, Ho gà, ... theo khuyến cáo, hướng dẫn của ngành Y tế (đặc biệt là trẻ em lứa tuổi Mầm non, Tiểu học) để tuyên truyền phụ huynh học sinh cho trẻ, học sinh đi tiêm chủng bổ sung đầy đủ; Phối hợp với ngành Y tế trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các chiến dịch tiêm chủng bổ sung vắc xin phòng bệnh có nguy cơ

bùng phát dịch trên địa bàn toàn tỉnh như vắc xin phòng Sởi-Rubella, vắc xin phòng Bạch hầu-Uốn ván, ... khi có chỉ đạo của ngành Y tế, ngành giáo dục hoặc UBND tỉnh.

10. Thường xuyên thực hiện vệ sinh môi trường và duy trì thực hiện vệ sinh khử khuẩn thường xuyên để đảm bảo công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh trong trường học, đặc biệt lưu ý các dịch bệnh theo mùa, dịch bệnh mới nổi, tái nổi, dịch bệnh nguy hiểm và dịch bệnh dễ mắc ở học sinh, nơi tập trung đông người và đảm bảo công tác phòng chống dịch trong các kỳ thi.

11. Tổ chức và tiếp tục củng cố, duy trì, nhân rộng các mô hình chăm sóc sức khỏe học sinh. Một số mô hình cần chú trọng như: Mô hình điểm về hoạt động truyền thông, tư vấn; mô hình về phòng chống các bệnh mắt học đường, nha học đường, gù vẹo cột sống, tật cận thị, giảm thị lực, các bệnh về mắt, hen phế quản; mô hình điểm về vệ sinh học đường, vệ sinh môi trường; vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học; dinh dưỡng học đường, can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng; triển khai mô hình điểm phòng chống thừa cân béo phì tại trường học, đánh giá hiệu quả và nhân rộng mô hình để tiến tới không chế tỷ lệ thừa cân béo phì ở học sinh trên địa bàn toàn tỉnh; mô hình can thiệp giảm thiểu yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia... tăng cường các điều kiện đảm bảo an toàn sức khỏe cho học sinh.

Lồng ghép các hoạt động chăm sóc sức khỏe học đường với các hoạt động khác như tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống thiếu vi chất, cải thiện tình trạng dinh dưỡng học sinh, phòng chống các tác hại do thuốc lá, rượu bia, chăm sóc sức khỏe răng miệng trẻ em,...

12. Đảm bảo an toàn thực phẩm trong trường học: bếp ăn bán trú, căng tin, cơ sở cung cấp suất ăn cho học sinh, nước uống cho học sinh. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các trường có tổ chức bếp ăn bán trú, căng tin, cơ sở cung cấp suất ăn cho học sinh; tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại các hàng, quán bán thực phẩm khu vực xung quanh các trường học. Phối hợp tổ chức bữa ăn bán trú cho học sinh đảm bảo dinh dưỡng hợp lý; nâng cao chất lượng bữa ăn học đường trong trường học đặc biệt là cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học; phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì và thiếu vi chất dinh dưỡng; đảm bảo an toàn thực phẩm bữa ăn học đường; bảo đảm dinh dưỡng hợp lý theo lứa tuổi và đa dạng thực phẩm góp phần nâng cao tầm vóc, trí tuệ, thể lực của học sinh.

13. Tuyên truyền, vận động học sinh đang theo học tại các cơ sở giáo dục tham gia bảo hiểm y tế để đảm bảo được chăm sóc sức khỏe ban đầu theo đúng quy định của pháp luật.

14. Thường xuyên tổ chức các hoạt động điều tra, kiểm tra, đánh giá về công tác y tế học đường, phòng chống chăm sóc sức khỏe học sinh, giáo viên trong các trường học. Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác y tế trường học theo Thông tư số liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ

Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn.

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí được bố trí từ nguồn ngân sách bảo đảm chi theo quy định hiện hành và từ nguồn vận động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Văn phòng Sở

- Chủ trì tham mưu công tác phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở trong năm 2025.

- Tham mưu công tác phối hợp với Sở Y tế trong việc lập kế hoạch, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác y tế trường học trên địa bàn toàn tỉnh. Tổ chức giám sát, kiểm tra các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện các nội dung về công tác y tế trường học theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác y tế trường học của các cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn theo thẩm quyền trên địa bàn toàn tỉnh.

- Phối hợp phòng Tổ chức cán bộ xây dựng chế độ, chính sách đặc thù đối với nhân viên y tế phụ trách công tác y tế trường học tại các cơ sở giáo dục;

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

1.2. Phòng Quản lý chất lượng - Giáo dục nghề nghiệp; Phòng Giáo dục Mầm non - Phổ thông và Thường xuyên

- Phối hợp với Văn phòng Sở tham mưu lãnh đạo Sở chỉ đạo thực hiện các nội dung về công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học, Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện việc nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và vận động thể thao tại các cơ sở giáo dục.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở

- Củng cố, kiện toàn và tăng cường hoạt động của Ban chăm sóc sức khỏe học sinh; xây dựng và triển khai kế hoạch công tác y tế trường học trên địa bàn, bố trí kinh phí, giám sát triển khai hiệu quả kế hoạch công tác y tế trường học nhằm đạt được các chỉ tiêu.

- Phối hợp ngành y tế địa phương tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về công tác y tế trường học; triển khai có hiệu quả các chương trình y tế trong cơ sở giáo dục; kiểm tra sức khỏe cho trẻ và học sinh theo quy định; theo dõi, phát hiện các bệnh để chuyển chuyên khoa điều trị; giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong các cơ sở giáo dục để xử lý kịp thời, triệt để.

- Các trường học có cán bộ y tế trường học chưa đảm bảo trình độ chuyên môn theo quy định thực hiện ký hợp đồng với Trạm Y tế hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân có đủ điều kiện theo quy định để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, cũng như được trích kinh phí từ bảo hiểm y tế học sinh nhằm phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho học sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học.

- Huy động học sinh tham gia bảo hiểm y tế theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế, Thông tư số 30/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Nghị định 146/2018/NĐ-CP, Thông tư số 08/2024/TT-BYT của Bộ Y tế, Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 và Thông tư số 28/2023/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Xây dựng kế hoạch y tế trường học hàng năm theo hướng dẫn tại phần 8 thuộc Quyết định số 354/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành các tài liệu thuộc Chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nhân viên y tế trường học.

- Định kỳ kiểm tra và tự kiểm tra công tác y tế trường học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn; tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết và định hướng phối hợp việc thực hiện công tác y tế trường học; báo cáo kết quả hoạt động y tế trường học Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác y tế trường học năm 2025 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GDĐT;
- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- Công TTĐT Sở GDĐT;
- Lưu: VT, VP. TiếnNX.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Kế Toại